TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2024/HS-ST
Ngày 16/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Nhàn.

2. Ông Đỗ Minh Tùng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Kim Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Quang Văn T, sinh năm 1997, tại tỉnh Long An; hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã H, huyện T, tỉnh Long An; nơi ở: Khu phố 7, phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha là Quang Văn D, sinh năm 1962 và mẹ là Đào Thị C, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty C.

Địa chỉ: Phòng 206, tầng M, Tòa nhà N01A, số 275, phường T, Quận T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hà Văn Q, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi ở: Số 195/3, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Văn bản ủy quyền ngày 29/7/2024) – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quang Văn T là đối tượng sử dụng ma tuý đá. Nguồn ma tuý mà T có để sử dụng là mua của đối tượng tên Trường (không rõ lai lịch).

Khoảng 21 giờ ngày 22/3/2024, T có nhu cầu sử dụng ma tuý nên sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo màu đen gắn sim số 0937.499.350 gọi điện thoại cho Trường hỏi mua 1.400.000 đồng ma tuý đá. Trường đồng ý và hẹn T đi đến khu vực ngã tư Hoà Lợi thuộc phường Hoà Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương để bán. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 62C1-271.37 của T đi đến điểm hẹn gặp Trường mua được một túi nylon miệng kéo dính chứa ma tuý đá. T cất túi ma tuý vào chiếc tất bên phải của T đang mang rồi điều khiển xe mô tô Honda Vario biển số 62C1-271.37 đi về phòng trọ của T ở khu phố 3, phường Chánh Phú Hoà, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 23 giờ 55 phút, ngày 22/3/2024, khi Quang Văn T về đến đoạn đường DT741 thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hoà Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Hoà Lợi kiểm tra hành chính, phát hiện một túi nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng bên trong chiếc tất bên phải T đang mang. T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong túi nylon là ma tuý đá của T vừa mua được nhằm mục đích sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ:

- Một túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

- Một nắp nhựa màu đen (nắp chai nước) có 02 lỗ tròn, gắn 01 ống hút nhựa.

- Một ống thuỷ tinh.

- Một xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 62C1-271.37, số máy: KF01E1151926, số khung: MH1KF0116NK153051.

- Một điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, gắn sim số 0937499350.

Theo Kết luận giám định số 1596/KL-KTHS (MT) ngày 01/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (bị thu giữ) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng M = 2,7407 gam. Mẫu vật sau khi giám định hoàn lại: M = 2,6988 gam.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 62C1-271.37, số máy: KF01E1151926, số khung: MH1KF0116NK153051 do T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08/7/2023, T thế chấp xe mô tô trên tại Công ty C để vay số tiền 25.299.600 đồng theo Hợp đồng cho vay cầm cố tài sản số 30734500661 ngày 08/7/2023. Quá trình giải quyết vụ án, Công ty C có yêu cầu giao xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 62C1-271.37 để Công ty thực hiện thủ tục liên quan đến việc thu hồi nợ và đề nghị không tiến hành kê biên, tịch thu đối với xe.

Quá trình điều tra, Quang Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 191/CT-VKS-BC ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Quang Văn T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng:

- Đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy một bì thư niêm phong ghi số 1596/PC09 có chữ ký Quang Văn T (người chứng kiến), Đinh Công T (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Trần Hoàng H (Cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; một nắp nhựa màu đen (nắp chai nước) có 02 lỗ tròn, gắn 01 ống hút nhựa; một ống thuỷ tinh là dụng cụ sử dụng ma tuý; sim số 0937.499.350.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Một xe mô tô hiệu Vario màu hồng, biển số 62C1-271.37; một điện thoại di động hiệu Vivo màu đen.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của Viện Kiểm sát và Kết luận giám định số 1596/KL-KTHS (MT) ngày 01/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/3/2024, T có hành vi cất giấu một túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng trong chiếc tất bên phải của T đang mang. Khi T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario màu hồng, biển số 62C1-271.37 về đến đoạn đường DT741 thuộc khu phố Phú Nghị, phường Hoà Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Hoà Lợi kiểm tra hành chính, phát hiện.

Theo Kết luận giám định số 1596/KL-KTHS (MT) ngày 01/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (bị thu giữ) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng M = 2,7407 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, T khai nhận Tới cất giấu số ma túy trên nhằm mục đích để sử dụng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Như vậy, Cáo trạng số 191/CT-VKS-BC ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý đồng thời còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó cần có một hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và góp phần răn đe ngăn ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên Trường (không rõ lai lịch) bán ma túy cho T, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng:

- Một bì thư niêm phong ghi số 1596/PC09 có chữ ký Quang Văn T (người chứng kiến), Đinh Công T (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Trần Hoàng H (Cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; một nắp nhựa màu đen (nắp chai nước) có 02 lỗ tròn, gắn 01 ống hút nhựa; một ống thuỷ tinh là dụng cụ sử dụng ma tuý là những vật bị hạn chế lưu hành, không có giá trị sử dụng và sim số 0937.499.350, bị cáo sử dụng cho việc liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Vario màu hồng, biển số 62C1-271.37: Do bị cáo là người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của Công ty C thống nhất thừa nhận đã ký Hợp đồng cho vay cầm cố tài sản số 30734500661 ngày 08/7/2023. Chiếc xe này, bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội sau khi đã thế chấp xe cho Công ty C. Xét thấy, việc hai bên giao kết hợp đồng vay và cầm cố là tự nguyện. Việc thế chấp là đúng theo quy định pháp luật và được thực hiện trước thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Việc bị cáo dùng xe làm phương tiện phạm tội, Công ty không biết, không có lỗi nên cần giao xe mô tô hiệu Honda Vario màu hồng, biển số 62C1-271.37 cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát phối hợp với Công ty C xử lý thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại sẽ được tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Do đó, đối với đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước toàn bộ xe mô tô nêu trên của Viện Kiểm sát là chưa phù hợp.

[8] Ngoài ra, các ý kiến khác của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Quang Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Quang Văn T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư niêm phong ghi số 1596/PC09 có chữ ký Quang Văn T (người chứng kiến), Đinh Công T (Cán bộ nhận mẫu), chữ ký Trần Hoàng H (Cán bộ trả mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; một nắp nhựa màu đen (nắp chai nước) có 02 lỗ tròn, gắn 01 ống hút nhựa; một ống thuỷ tinh; sim số 0937.499.350.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu Vivo màu đen

- Giao xe mô tô hiệu Honda Vario màu hồng, biển số 62C1-271.37, số máy KF01E1151926, số khung: MH1KF0116NK153051 cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương phối hợp với Công ty C xử lý xe mô tô trên để Công ty thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại sẽ được tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quang Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Ngọc Hoàng An